

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2025/HSST

Ngày: 27-02-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Công Hoan**

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Bá Tiến**, ông **Lê Xuân Thành**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Quỳnh Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thanh Trà** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP., xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2025/HSST ngày 21 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

NGUYỄN Đ - Sinh ngày: 11/5/1974 - Tại Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT: Tổ B, phường H, quận N, TP Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H (chết) và bà Trần Thị H1 (chết), bị cáo có vợ là Trần Thị Duy T và có 02 con (con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2008); tiền án, tiền sự: Không, bị cáo hiện đang tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:***

1. Anh **Huỳnh Bá H2** – SN: 26/9/2008 (chết).

Người đại diện hợp pháp của anh Huỳnh Bá H2: Ông **Huỳnh Tuấn P** – SN: 1981 và bà **Trần Thị Hoài N** - SN: 1984; cùng địa chỉ: Tổ B, phường H, quận N, TP Đà Nẵng – Ông P có mặt; bà N vắng mặt.

2. Ông **Trần Thanh H3** – SN: 15/4/1973; địa chỉ: Tổ E, phường H, quận N, TP Đà Nẵng – Có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Ông **Huỳnh Tuấn P** – SN: 1978, địa chỉ: Tổ B, phường H, quận N, TP Đà Nẵng – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 18 giờ 15 phút ngày 21/7/2024, Nguyễn Đ (có giấy phép lái xe theo quy định) sau khi sử dụng bia đã điều khiển xe mô tô BKS: 43H3-0353 chở ông Trần Thanh H3 lưu thông trên đường M, P . H, Q . N, hướng Đ1 sang T. Khi đến trước nhà số D đường M, Đến bật xi nhan rẽ trái rồi cho xe chuyển qua phần đường của chiều ngược lại. Khi cho xe rẽ trái, Đến nhìn thấy xe mô tô BKS: 43U1- 4667 do anh Huỳnh Bá H2 điều khiển chiều ngược lại cách xe Đến khoảng 20m. Do chủ quan và nghĩ xe Đến sẽ qua hết phần đường khi xe mô tô của anh H2 tới nên Đến tiếp tục cho xe rẽ trái thì xảy ra va chạm với xe mô tô do anh H2 điều khiển gây ra vụ tai nạn giao thông.

Hậu quả: Anh Huỳnh Bá H2 tử vong vào khoảng 08 giờ ngày 22/7/2024; Nguyễn Đ và ông Trần Thanh H3 bị thương nặng; 02 xe mô tô bị hư hỏng

Tang vật tạm giữ:

- 01 xe mô tô BKS: 43H3-0353.
- 01 xe mô tô BKS: 43U1- 4667.
- 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 (số D) do Sở G.Đà Nẵng cấp cho Nguyễn Đ ngày 24/10/2016

* Kết luận giám định pháp y số 63 ngày 21/8/2024 của Trung tâm pháp y TP.Đà Nẵng xác định anh Huỳnh Bá H2 bị tử vong do bị đa chấn thương (chấn thương sọ não, chấn thương ngực).

* Kết luận giám định số 281 ngày 13/11/2024 của Trung tâm P1 xác định: Trần Thanh H3 bị vỡ lồi cầu xương đùi phải và gãy 1/3 dưới xương đùi phải với thương tích tỷ lệ 39%.

* Kết luận giám định số 254 ngày 18/10/2024 của Trung tâm P1 xác định Nguyễn Đ bị bỏng vùng mặt bên phải, đứt lìa đốt xa ngón II tay phải, gãy đầu dưới 02 xương cẳng chân và gãy 02 mắt cá với thương tích tỷ lệ 56%.

* Kết quả xét nghiệm Ethanol trong máu của Nguyễn Đ thời điểm cấp cứu tại bệnh viện (ngày 21/7/2024) là 18,1 milimol/L. Căn cứ Quyết định số 933/QĐ -BYT ngày 23/3/2010 về việc ban hành “Quy định nồng độ cồn trong máu” chuyển đổi 18,1 mmol/L = 83,404 miligam/100mL

Không đủ cơ sở để xác định tại thời điểm va chạm thì tốc độ của mỗi phương tiện là bao nhiêu.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKS-NHS ngày 21/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP . thì bị cáo Nguyễn Đ bị truy tố về tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố Nguyễn Đ về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Đ từ 30 tháng đến 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm.

*** Về vật chứng:**

- Cơ quan CSĐT Công an quận N đã xử lý trả xe mô tô BKS: 43U1- 4667 cho ông Huỳnh Tuấn P và xe mô tô BKS: 43H3- 0353 cho Nguyễn Đ là có căn cứ.

- Đề nghị tuyên trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 (số D) do Sở G cấp cho Nguyễn Đ ngày 14/10/2016.

***Về dân sự:**

- Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền 50.000.000đ do bị cáo Đến bồi thường và không có yêu cầu gì thêm.

- Bị cáo đã bồi thường cho ông H3 số tiền 5.000.000đ, ông H3 không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chữa bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì nên HĐXX không xem xét.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 21/7/2024, Nguyễn Đ (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS: 43H3-0353 chở Trần Thanh H3 lưu thông trên đường M, P . H, Q . N, hướng Đ1 sang T. Khi đến trước nhà số D đường M, Đến cho xe chuyển hướng nhưng không nhường đường cho xe đi chiều ngược lại nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô BKS: 43U1-4667 do anh Huỳnh Bá H2 điều khiển đang đi phần đường chiều ngược lại gây ra vụ tai nạn giao thông. Hậu quả: anh H2 tử vong. Thời điểm xảy ra vụ tai nạn, Đến có sử dụng rượu, bia (nồng độ cồn trong máu của Đến là 83,404 miligam/100ml)

[2] Xét hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đã điều khiển xe trong lúc đã sử dụng bia rượu (nồng độ cồn trong máu của Đ là 83,404 miligam/100ml) đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác dụng rượu, bia, gây ra cái chết thương tâm cho anh Huỳnh Bá H2 và làm cho ông Trần Thanh H3 và bản thân bị cáo bị thương.

Do tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe cho người bị hại mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự về mặt an toàn giao thông đường bộ trong tình hình hiện nay tại địa phương. HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe trong toàn xã hội.

Song xét thấy, lỗi của bị cáo trong vụ án là lỗi vô ý; trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho gia đình những người bị hại và được đại diện gia đình của bị hại và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vụ án xảy ra, bản thân bị cáo cũng đã bị 56% thương tích. Hiện tại, sức khỏe của bị cáo còn rất yếu, đi lại khó khăn (phải có công cụ hỗ trợ). Thiết nghĩ, việc xử phạt tù giam đối với bị cáo sẽ làm cho tình trạng sức khỏe của bị cáo càng trở nên trầm trọng.

Từ những nhận định ở trên, HĐXX xét thấy không cần thiết phải xử cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự để tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bản thân bị cáo cũng là thỏa đáng.

- Đối với ông Huỳnh Tuấn P: Ông P không biết việc Huỳnh Bá H2 lấy xe mô tô thuộc sở hữu của ông để sử dụng, Cơ quan CSĐT Công an quận N không đề cập xử lý là có căn cứ.

- Đối với hành vi mua lại xe mô tô nhưng không tiến hành thủ tục sang tên đổi chủ của Nguyễn Đ và ông Huỳnh Tuấn P, Công an quận N xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ và ông P là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về vật chứng:

- Cơ quan CSĐT Công an quận N đã xử lý trả xe mô tô BKS: 43U1- 4667 cho ông Huỳnh Tuấn P và trả xe mô tô BKS: 43H3- 0353 cho Nguyễn Đ là có căn cứ nên HĐXX không đề cập đến.

- Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1(số D) do Sở G cấp cho Nguyễn Đ đến ngày 14/10/2016, xét thấy cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[4] Về dân sự: Đại diện hợp pháp của Huỳnh Bá H2 đã nhận số tiền 50.000.000đ; ông Trần Thanh H3 đã nhận số tiền 5.000.000đ và không ai có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đ phạm tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đ 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án, ngày 27/02/2025.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường H, quận N, TP Đà Nẵng giám sát giáo dục trong suốt thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

[2] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Đ 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 (số D) do Sở G cấp cho Nguyễn Đ ngày 14/10/2016.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ hành Sơn, TP Đà Nẵng, theo văn bản giao nhận vật chứng lập ngày 07/02/2025).

[3] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 27/02/2025.

Riêng những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND quận NHS;

TÒA

- VKSND TP. Đà Nẵng;

- Công an TP Đà Nẵng;

- Chi cục THADS quận NHS;

- Những người tham gia tố tụng;

- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN**

Trần Công Hoan